

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 518/2018/HS-ST

Ngày: 18-12-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Ông Phạm Khắc Mã

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 514/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 511/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo: **Hoàng Văn Hg**, sinh ngày 12/7/1994

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm Gi, xã UK, huyện PB, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Hoàng Văn H - sinh năm 1969 và bà: Dương Thị Th- sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2018 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên– Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại: Anh Phạm Quang K, sinh năm 1992 (có mặt)

HKTT: xóm A, xã PT, TXPY, tỉnh TN;

Chỗ ở: tổ B, phường TL, TPTN, tỉnh TN

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1) Chị Hoàng Thị Việt H, sinh năm 1977 (có đơn đề nghị xử vắng mặt)

Trú tại: số A, ngõ Z, đường TN, tổ C, phường TL, TPTN, tỉnh TN

2) Anh Trần Hải N, sinh năm 1972 (có đơn đề nghị xử vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã NT, TXPY, tỉnh TN

*Người làm chứng: Chị Dương Thị Th, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: xóm Gi, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Hoàng Văn Hg tạm trú ở tổ B, phường TL, TPTN, tỉnh TN, từ khoảng tháng 02 năm 2018 thường xuyên đi xe máy xung quanh khu vực phường TL nên biết ngôi nhà số A thuộc tổ B, phường TL, TPTN (nhà do anh Phạm Quang K, sinh năm 1992, nơi cư trú tổ B, phường TL, TPTN thuê để ở) thường xuyên đóng cửa cả ngày, không có ai trông coi, vào buổi trưa khu vực này ít người qua lại nên Hg nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định đó Hg 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong nhà số A của anh K, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 27/8/2018, Hg điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ (Hg không nhớ biển số xe và đã bán chiếc xe này vào ngày 02/9/2018 cho một người đàn ông không quen biết) đến phía sau nhà số 33. Hg cất giấu xe ở cạnh bụi cây, sau đó trèo qua tường đi vào trong ngôi nhà, Hg mở cánh cửa sắt màu xanh rồi đi vào phòng khách, quan sát thấy ở phía góc bên trái của phòng khách có 03 cây máy tính, 01 màn hình máy vi tính màu đen để ở nền nhà. Hg lấy chiếc bao tải màu đen ra rồi cho cả 3 chiếc cây máy tính, 01 màn hình vào trong bao tải rồi mở cửa ngách của nhà vác theo bao tải đi ra vườn ra chỗ chiếc xe mô tô, sau đó điều khiển xe chở tài sản vừa trộm cắp được bán cho chị Hoàng Thị Việt H (sinh năm 1977, trú tại: tổ C, phường TL, TPTN, là người thu mua phế liệu) được tổng số tiền là 200.000 đồng.

Cũng với thủ đoạn như trên bị cáo còn thực hiện 05 lần trộm cắp cụ thể:

Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 28/8/2018, Hg đã trộm cắp 02 cánh cửa bằng nhôm kính (cửa nhà vệ sinh, cửa nhà tắm), sau đó Hg bán cho chị Hoàng Thị Việt H được 140.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 12 giờ ngày 29/8/2018, Hg đã trộm cắp 03 cánh cửa bằng nhôm kính (02 cánh cửa phòng ngủ, 01 cánh cửa phòng bên cạnh phòng ngủ), sau đó Hg đã bán cho chị Hoàng Thị Việt H được tổng số tiền là 210.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào khoảng 12 giờ ngày 30/8/2018, Hg đã trộm cắp 02 cánh cửa bằng nhôm kính (02 cánh cửa bếp), sau đó Hg đã bán cho chị Hoàng Thị Việt H được tổng số tiền là 150.000 đồng.

Lần thứ 5: Vào khoảng 12 giờ ngày 31/8/2018, Hg đã trộm cắp 01 cánh cửa bằng sắt, sơn màu xanh ở phía bên phải ngôi nhà theo hướng từ trong ra ngoài. Sau đó Hg đã bán cho chị Hoàng Thị Việt H được tổng số tiền là 70.000 đồng.

Lần thứ 6: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/9/2018, Hg mang theo 01 mỏ lết, 01 cửa sắt, 01 tua vít đi cùng xe mô tô với mẹ là bà Dương Thị Th đến gần số nhà C thì Hg xuống xe, sau đó bà Th đi mua phế liệu còn Hg vào trong nhà số C, dùng tua vít, mỏ lết tháo chiếc quạt trần ở phòng khách, vòi nước nóng lạnh màu trắng bạc gắn ở tường, cây 09 thanh nhôm dạng hình hộp chữ nhật ra

để xuống nền nhà, chưa kịp mang đi bán thì bị lực lượng Công an phường TL phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận số 269/HĐĐGTS ngày 18/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận:

- 02 chiếc cánh cửa bằng nhôm kính, màu trắng, kích thước 226x95cm, đã qua sử dụng, có giá trị 1.600.000 đồng.

- 02 chiếc cánh cửa bằng nhôm kính, màu trắng, kích thước 220x64cm, đã qua sử dụng, có giá trị 1.050.000 đồng.

- 01 cánh cửa bằng sắt, màu xanh, kích thước 180x120cm, đã cũ, có giá trị 500.000 đồng.

- 01 chiếc cánh cửa bằng nhôm kính, màu trắng, kích thước 200x75cm, đã qua sử dụng, có giá trị 560.000 đồng.

- 01 chiếc cánh cửa bằng nhôm kính, màu trắng, kích thước 200x85cm, đã qua sử dụng, có giá trị 640.000 đồng.

- 01 chiếc cánh cửa bằng nhôm kính, màu trắng, kích thước 196x75cm, đã qua sử dụng, có giá trị 550.000 đồng.

- 01 quạt trần nhãn hiệu Diamond, loại 80W, thân quạt màu xanh, cánh quạt màu vàng, đã qua sử dụng, có giá trị 300.000 đồng.

- 01 chiếc vòi nước nóng lạnh nhãn hiệu Caesar, loại 80W, màu trắng bạc, đã qua sử dụng, có giá trị 100.000 đồng.

- 09 đoạn nhôm, màu trắng hình hộp chữ nhật kích thước 6x2cm, trong đó có: 02 đoạn dài 2,23m; 04 đoạn dài 2,05m; 01 đoạn dài 1,3m; 01 đoạn dài 85cm; 01 đoạn dài 75cm, có giá trị 580.000 đồng.

- 03 cây máy tính, không rõ nhãn hiệu, mỗi cây có chip core i3-3210, RAM 4GB, ổ cứng 160 GB, đã qua sử dụng. Người bị hại là anh Phạm Quang K trình bày mua 03 cây máy tính từ năm 2017 với giá mỗi cây là 5.000.000đ, định giá tổng giá trị 10.500.000 đồng.

- 01 chiếc màn hình máy tính nhãn hiệu AOC, kích thước 20inch, màu đen đã qua sử dụng, có giá trị 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị của các tài sản trên là 17.780.000đ

Bản cáo trạng số 520/CT-VKSTPTN ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Văn Hg về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị hại Kiên xác định lời khai của bị cáo là đúng, sau khi phát hiện mất tài sản anh có làm đơn trình báo công an phường TL trong đó có một số tài sản khác hiện nay cơ quan điều tra công an thành phố Thái Nguyên đã điều tra ra người trộm cắp tài sản nên xác định số tài sản bị cáo đã trộm cắp là đúng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Hg phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Hg từ 15-18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Phạm Quang K số tiền 8.000.000đ. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Phản tranh luận: Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Tòa án xem xét cho hưởng mức án thấp để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong giai đoạn xét xử có sự thay đổi Kiểm sát viên, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Hải N và chị Hoàng Thị Việt H tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời anh N và chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn Hg tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Đơn trình báo; Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm; Lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với Kết luận định giá tài sản. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do biết ngôi nhà số A thuộc tổ B, phường TL, TPTN (nhà do anh Phạm Quang K, sinh năm 1992, nơi cư trú tổ B, phường TL, TPTN thuê để ở) thường xuyên đóng cửa, không có người trông coi. Khoảng 12 giờ ngày 27/8/2018 Hoàng Văn Hg đã vào nhà trộm cắp của anh K 03 cây máy tính qua định giá có trị giá 10.500.000đ và 01 chiếc màn hình máy tính nhãn hiệu AOC qua định giá, giá trị 1.400.000đ. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ ngày 28/8/2018 đến ngày

4/9/2018 Hg còn 05 lần vào nhà K lấy trộm tài sản gồm 07 cánh cửa bằng nhôm kính, 01 cánh cửa bằng sắt, 01 quạt trần nhãn hiệu Diamond, loại 80W, 01 chiếc vòi nước nóng lạnh nhãn hiệu Caesar, 09 đoạn nhôm, màu trắng hình hộp chữ nhật. Tổng trị giá tài sản 06 lần Hg chiếm đoạt của anh K là 17.780.000 đồng.

Với hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo trộm cắp ngày 27/8/2018 với tài sản giá trị 11.900.000đ như trên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác mà có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo xâm phạm tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương và xã hội vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần (02 lần trở lên) là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” do đó bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản trộm cắp là 07 cánh cửa bằng nhôm kính, 01 cánh cửa bằng sắt, 01 quạt trần nhãn hiệu Diamond, loại 80W, 01 chiếc vòi nước nóng lạnh nhãn hiệu Caesar, 09 đoạn nhôm, màu trắng hình hộp chữ nhật đã thu hồi trả cho bị hại. Đối với 01 chiếc màn hình máy tính nhãn hiệu AOC qua định giá 1.400.000đ và 03 cây máy tính không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng qua định giá 10.500.000đ, tại phiên tòa bị hại Kiên yêu cầu bị cáo phải bồi thường 8.000.000đ do đó cần buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu bị hại.

Đối với tài sản bị cáo bán cho chị Hoàng Thị Việt H, chị Hà đã nộp lại một số tài sản cho cơ quan điều tra để trả cho bị hại, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường, khi mua những tài sản trên chị H không biết tài sản đó là do Hg phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản giáo dục nhắc nhở do

đó Hội đồng xét xử không xem xét phần bồi thường dân sự cũng như xử lý đối với chị H.

Đối với bà Dương Thị Th là người chở Hg đến nhà anh K thuê để trộm cắp tài sản ngày 4/9/2018 tuy nhiên bà Th không biết Hg đi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với chiếc xe mô tô (không rõ biển số) Hg sử dụng để đi trộm cắp tài sản, Hg đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết nên không thu hồi được và không có cơ sở để xử lý.

Đối với anh Trần Hải N là người cho Phạm Quang K thuê nhà xác định đã nhận được các tài sản đã mất không có yêu cầu gì đối với bị cáo và anh K nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Vật chứng: Đối với Tua vít, mỏ lết, cưa sắt bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Hg phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: Hoàng Văn Hg 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn Hg 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

[3] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo Hoàng Văn Hg phải bồi thường cho anh Phạm Quang K số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một)

chiếc mỏ lết, dài 25 cm, rộng 8cm, có ghi chữ FORGED STEEL, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc tua- vít, dài 20 cm, chuôi cầm bằng nhựa màu vàng, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc cưa sắt, dài 30cm đã qua sử dụng.

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 76 lập ngày 29/11/2018).

[6] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Hg phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn Hg, bị hại Phạm Quang K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Hải N, chị Hoàng Thị Việt H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án, Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền